TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG SƠN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:06/2024/HS-ST
Ngày: 06/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tam.

Các Hộithẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Ngọc .

+ Ông Trần Thiện Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoàng Sa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Võ Xuân Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 6 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số số 05/2024/HSST ngày 20 tháng 02 năm 2024, theo Quyếtđịnh đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Lương Phường,sinh 26/11/1985.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: tổ C, thôn A, xã D, huyện D, Quảng Nam; nghề nghiệp: thợ sơn nước: dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 07/12; con ông Lương P, sinh năm 1967 (Chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967; bị cáo là con đầu trong gia đình có 03 anh em; vợ là Ngô Thị G, sinh năm 1993; con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án: Ngày 29/6/2021, bị Tòa án nhân dân (TAND) huyện D xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong án phạt tù ngày 02/02/2022.

Tiền sự: Ngày 16/8/2021, bị Công an huyện Q xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản", mức phạt: 1.500.000đ nhưng bị cáo chưa nộp phạt.

Nhân thân:

- Năm 2015, bị TAND tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Năm 2007, bị TAND huyện Duy Xuyên xử phạt 12 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản".

- Năm 2009, bị đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi "Trộm cắp tài sản".

- Năm 2021, bị Công an huyện D xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Ngày 08/11/2023: Bị Tòa án nhân dân thànhTam Kỳ xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bảnhình sự sơ thẩm số 104/2023/HS-ST.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Lương P1 đang chấp hành án tại T, Bộ C1 antại tỉnh Phú Yên. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại NHYPERLINK "https://trolyao.toaan.gov.vn/8%20/o%20Nh%C3%A0" hàgiữ Côngan huyện N. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: Lương Công H, sinh ngày 10 tháng 7 năm 1997; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ E, KP C, TT N, huyện D, Quảng Nam; nghề nghiệp: không: dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Lương Công H1, sinh năm 1967 và bà Mai Thị H2, sinh năm 1968; bị cáo là con con thứ hai trong gia đình có 02 chị em.; bị cáo có vợ là Vũ Thị Như B, sinh năm 1996; bị cáo có một con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 08/3/2017: Bị Tòa án nhân dân thànhHà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" theo Bảnsố 59/ST.

- Ngày 08/11/2023: Bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bảnán hình sự sơ thẩm số 104/2023/HS-ST.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Lương Công H đang chấp hành án Bị can Lương Công H đang chấp hành án tại Trại giamĐiềm, Bộ C1 antại huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhàgiữ CHYPERLINK "https://trolyao.toaan.gov.vn/18%20/o%20C%C3%B4ng" ônghuyện Nông S, bị cáo có mặt tại phiên tòa

- Bị hại: Ông Trần Văn D, sinh năm 1977; Có mặt

Trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Hồ Tâm P2, sinh năm 1983; Có mặt

Địa chỉ: Tổ K, thị trấn N, huyện D, tỉnh Quảng Nam.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam An Điềm, Bộ C2 tại huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Phạm D1, sinh năm 1971; Vắng mặt có lý do (Có đơn)

+ Bà Phạm Thị L1, sinh năm 1973; Vắng mặt có lý do (Có đơn)

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã D, huyện D, Quảng Nam;

+ Bà Trương Thị H3, sinh năm 1973; Vắng mặt không có lý do

Địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện D, tỉnh Quảng Nam;

+ Chị Trương Thị Ê S1, sinh năm 1993; Vắng mặt không có lý do

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam;

+ Anh Lê Văn L2, sinh năm 1988; Vắng mặt không có lý do

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo lời khai của bị cáo Lương P1 và Lương Công H tại Cơ quan điều tra thì vào khoảng 08 giờ sáng ngày 08/4/2023, bị cáo H thuê xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 92A - 296.32 của bà Trương Thị H3 để sử dụng. Đến khoảng 23 giờ ngày 08/4/2023, bị cáo đến nhà Hồ Tâm P2 và P2 điều khiển xe ô tô BKS 92A - 296.32 chở bị cáo đến nhà đón bị cáo Lương P1 rồi tiếp tục điều khiển xe đi theo đường Quốc lộ 14H đi lên hướng huyện N để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02 giờ 20 phút ngày 09/4/2023, P2 điều khiển xe ô tô đi đến trước cơ sở Đ thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện N do ông Trần Văn D làm chủ thì dừng xe lại. Bị cáo Lương P1 nhìn vào bên trong thấy không có ai nên đi vào đẩy cửa sổ bằng tôn chui vào trong. Khi vào trong thì P1 thấy có camera nên dùng đoạn cây đẩy camera quay lên trời, P2 cũng trèo lên dùng tay quay 01 cái camera vào tường. Pôn nhặt cây sắt có sẵn trong xưởng để nạyổ khoá cửa chính của xưởng.Phường và P2 thấy trong xưởng có nhiều túi xách chứa máy móc nên cùng xách mang ra bỏ lên xe ô tô. Sau đó, P2 ở ngoài xe còn bị cáo P1 cùng bị cáo H vào trong tiếp tục mang máy móc ra bỏ lên ô tô. Bị cáo H và bị cáo P1 cùng khiêng một cái máy lọc nước ra bên ngoài nhưng thấy nặng quá nên bỏ lại. Sau khi lấy xong thì P2 điều khiển ô tô chở H và P1 đi về lại huyện D. H, P1 và P2 mang tài sản trộm cắp được đến tiệm phế liệu của vợ chồng ông Phạm D1 và bà Phạm Thị L1 bán được 5.000.000đ (Năm triệu đồng), các đối tượng dùng số tiền này trả tiền xe và chia nhau tiêu xài hết. Đến khoảng 04 giờ ngày 09/4/2023, ông D1 phát hiện bị mất trộm tài sản nên trình báo Cơquan điều tra Công an huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan CSĐT Công an huyện N đã thu giữ được dấu vết đường vân trên máy lọc nước mà các đối tượng bỏ lại hiện trường. Ngày 28/4/2023, Cơ quan CSĐT đã trưnggiám định dấu vết đường vân nêu trên. Ngày 09/5/2023, Phòng K Công an tỉnh Q có Kết luận giám định số 03/KL-KTHS(ĐV) xác định: Dấu vết đường vân (ký hiệu A) với dấu vân tay tại ô ngón úttrên chỉsố 521, lập ngày 14/9/2015, tại PC81BHN, đề tên Lương Công H, sinh năm 1997, nơi ĐKHKTT: thôn C, thị trấn N, huyện D, Quảng Nam, lập về việc: SD mạng – CĐTS – Đ226b QĐTGiam 102 PC54-11.9.2015 (Ký hiệu M1) là dấu vân tay của cùng một người.Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lương P1 và Lương Công

H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đối với việc Hồ Tâm P2 tham gia trộm cắp với H và Phường hay không các bị can khai không trùng khớp và không thống nhất với nhau về việc trộm cắp tài sản. Riêng Hồ Tâm P2 khai ngày hôm đó P2 ở nhà giữ con, không thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Lương P1 và Lương Công H, mà P2 chỉ tham gia việc trộm cắp tài sản cùng với P1 và H tại thành phố T và bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố T khởi tố, điều tra.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 07/KL-ĐGTS ngày 16/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N, tỉnh Quảng Nam kết luận: tài sản ông Trần Văn D bị mất trộm vào ngày 09/4/2023 có tổng giá trị là 54.035.000đ (Năm mươi tư triệu không trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 04/CT-VKSNS ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Lương P1 và bị cáo Lương Công H về "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

* Vật chứng thu giữ trong vụ án:

Ngày 26/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Quảng Nam khám xét khẩn cấp chỗ ở của vợ chồng ông Phạm D1 và bà Phạm Thị L1 thu giữ: 01 máy cắt sắt hiệu FPG; 01 máy hàn hiệu JASIC; 01 loa âm thanh hiệu RONANAX 600W; 01 loa âm thanh hiệu JBL; 01 máy bơm hiệu ERGEN; 01 máy phát điện hiệu BTEC BT3200; 01 máy duỗi sắt hiệu GANG YUE; 01 loa âm ly hiệu JA RIGUAR; 01 máy khoan hiệu FEG; 02 máy cắt hiệu Makita; 01 máy đục bê tông hiệu makita; 01 máy dùi đá hiệu BOSCH; 01 máy phát điện hiệu AVR; 02 cái giỏ nhựa. Còn số tài sản khác bị mất không thu giữ được gồm: 01 máy rửa xe ô tô; 01 máy bắn bulong chạy bằng pin; 02 bộ thu miccro; 02 cuộn dây điện; 01 máy mài hiệu Makita; 02 máy cắt đá loại 1,8 tất; 01 máy bơm. Còn 01 cái máy nước các đối tượng đã lấy mang ra ngoài nhưng do nặng nên bỏ lại tại hiện trường.

Thu giữ của ông Trần Văn D 01 (một) USB chứa dữ liệu điện tử.

* Về phần dân sự: ông Trần Văn D yêu cầu các bị can phải bồi thường số tiền là 16.890.000đ (Mười sáu triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng). Đây là giá trị đối với tài sản không thu hồi được.

Về tình tiết liên quan đến vụ án:

- Đối với Hồ Tâm P2: Quá trình điều tra P2 khai không thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Lương P1 và Lương Công H. Trong tối ngày 08/4/2023, P2 chỉ quanh quẩn ở nhà chơi với con chứ không đi đâu nên cũng không có căn cứ để xác định tối ngày 08/4/2023 Pôn làm gì, ở đâu? (Con của P2 sinh năm 2020 và 2021 nên không thể xác minh được). Đối với việc H, P1 khai P2 là người điều khiển xe ôtô thì không có căn cứ để xác định vì P2 không có giấy phép lái xe; lúc thuê và trả xe ô tô là Lương Công H, chứ không có thêm người nào khác. Lương P1 và Lương Công H khai Hồ Tâm P2 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng mình nhưng khi đối chất với P2 thì P1 và H cũng như thẩm vấn công khi tại phiên tòa thì H và P1 không thừa nhận có P2 tham gia trộm cắp; H khai P2 là người cùng xuống

xe bán tài sản trộm cắp nhưng khi cho ông Phạm D1 và bà Phạm Thị L1 (là người mua tài sản) nhận dạng thì ông D1 và bà L1 không thể nhớ rõ đặc điểm các đối tượng bán tài sản để nhận dạng. Qua trích xuất camera tại xưởng đá của ông Trần Văn D cũng không nhận dạng được đối tượng trong video có phải là Hồ Tâm P2 hay không?. Ngoài lời khai của H và P1 thì không có chứng cứ gì khác để xác định Hồ Tâm P2 có hay không thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở để tiến hành khởi tố, điều tra, truy tố đối với Hồ Tâm P2.

- Trong vụ án này còn có việc mua tài sản do Lương P1 và Lương Công H trộm cắp mà có của vợ chồng ông Phạm D1 và bà Phạm Thị L1: ông D1 và bà L1 không có quan hệ quen biết gì với các đối tượng trên. Khi mua tài sản thì trời đã tờ mờ sáng, ông D1, bà L1 đã thức dậy đi tập thể dục. Khi bán tài sản thì các đối tượng nói là tài sản thanh lý của công trình. Khi mua bán các tài sản trên thì người mua không kiểm tra xem có còn sử dụng được hay không, ông D1, bà L1 chỉ mua với giá phế liệu. Do vậy, Cơ quan điều tra xác định ông D1 và bà L1 không biết rõ tài sản trên là tài sản do trộm cắp mà có. Do vậy, không có cơ sở để Cơ quan điều tra xử lý hình sự đối với ông D1 và bà L1.

- Đối với bà Trương Thị H3: bà H3 làm dịch vụ cho thuê xe ôtô, khi cho Lương Công H thuê xe bà H3 không biết H thuê xe để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà Trương Thị H3.

- Đối với số tài sản không thu hồi được gồm: 01 máy rửa xe ô tô; 01 máy bắn bulong chạy bằng pin; 02 bộ thu miccro; 02 cuộn dây điện; 01 máy mài hiệu Makita; 02 máy cắt đá loại 1,8 tất; 01 máy bơm: Các bị can Lương Công H và Lương P1 khai sau khi trộm cắp tài sản thì đã bán các tài sản trên cho ông D1 và bà L1 chứ không bán cho ai khác nữa, cũng không có cất giấu ở đâu. Ông D1 và bà L1 khai ngoài các tài sản khi Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp đã thu giữ thì không còn tài sản gì khác (chỉ có 02 cuộn dây điện ông D1 đã đốt lấy lõi đồng để bán phế liệu). Do vậy, Cơ quan điều tra, không có căn cứ để tiến hành truy tìm số tài sản không thu hồi được nêu trên.

- Ngoài ra, sau khi thực hiện hành vi phạm tội trên thì Lương Công H và Lương P1, Hồ Tâm P2 tiếp tục thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" tại tHYPERLINK "https://trolyao.toaan.gov.vn/28%20/o%20th%C3%A0nh" hànhphố T, tỉnh Quảng Nam vào ngày 13/4/2023. Ngày 21/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố T, tỉnh Quảng Nam khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Lương P1, Lương Công H và Hồ Tâm P2 về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 08/11/2023, Toà án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đã xử phạt đối với Lương Công H, Lương P1 và Hồ Tâm P2 về tội "Trộm cắp tài sản". Hiện nay, Lương P1 đang chấp hành án tại Trại giamPhước - Bộ C3,tại huyện Đ, tỉnh Phú Yên; Lương Công H chấp hành án tại Trại giam A - Bộ C3, đóng tại huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, xem xét tính chất mức độ nghiêm trọng và hậu quả đối với hành vi của bị cáo, trên

cơ sở xem xét các tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; riêng Lương P1 áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Lương Công H phạm tội "Trộm cắp tài sản"; xử phạt bị cáo H từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù; xử phạt Lương P1 từ 36 đến 42 tháng tù. Ngoài ra đề nghị HĐXX tuyên xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và án phí theo quy định.

Bị cáo Lương Công H và bị cáo Lương P1, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì và tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của CơCảnhđiều tra Công an huyện N, tỉnh Quảng Nam, Điềuviên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của C hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của C hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Khoảng 08 giờ sáng ngày 08/4/2023, Lương Công H, thuê xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 92A - 296.32 của bà Trương Thị H3 để sử dụng. Đến khoảng 23 giờ ngày 08/4/2023, Lương Công H đến nhà đón Lương P1 tại xã D, huyện D, rồi điều khiển xe ô tô theo Quốc lộ A đi lên hướng huyện N để trộm cắp tài sản; đến khoảng 02 giờ 20 phút ngày 09/4/2023, đến cơ sở Đ thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện N do ông Trần Văn D làm chủ thì dừng xe lại, rồi P1 và H vào cơ sở lấy trộm các loại máy móc ra bỏ lên ô tô. H và P1 cùng khiêng một cái máy lọc nước ra bên ngoài nhưng do nặng quá nên bỏ lại. Các bị cáo đã cấu kết chặt chẽ với nhau, trộm cắp tài sản của bị hại có giá trị theo kết quả định giá là 54.035.000đ (Năm mươi tư triệu không trăm ba mươi lăm nghìn) đồng.

Do vậy, hành vi của các bị cáo Lương Công H và Lương P1 đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, như Cáosố 04/CT-VKSNS ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam và

quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo H và P1 có đầy đủ năng lực hành vi và đủ khả năng nhận thức việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Nhưng do lười lao động, các bị cáo đã lợi dụng đêm hôm và sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút trộm cắp các tài sản của bị hại tổng giá trị thiệt hại là 54.035.000đ (Năm mươi tư triệu không trăm ba mươi lăm nghìn) đồng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng Nhândân.

Các bị cáo H, P1 là đồng phạm trong vụ án; bị cáo H là người khởi xướng, chủ mưu, rủ rê bị cáo P1, điều khiển phương tiện chở bị cáo P1 tham gia đến địa điểm thực hiện hành vi phạm tội và cùng với bị cáo P1 trực tiếp vào lấy tài sản trộm cắp đi bán.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự xử phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo thì thấy:

Đối với bị cáo P1 có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 29/6/2021, bị TAND huyện Duy Xuyên xử phạt 12 tháng tù, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng do cố ý nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật HHYPERLINK "https://trolyao.toaan.gov.vn/42%20/o%20H%C3%ACnh" ìnhđối với bị cáo P1. Về nhân thân: Năm 2015, bị TAND tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Năm 2007, bị TAND huyện Duy Xuyên xử phạt 12 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản"; Năm 2009, bị đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Năm 2021, bị Công an huyện D xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Ngày 08/11/202, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", nhưng bị cáo không lấy đây làm bài học mà tiếp tục phạm tội.

Đối với bị cáo H, không có tình tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình. Về nhân thân của bị cáo H, ngày 08/3/2017, bị Tòa án nhân dân thànhHà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" và ngày 08/11/2023, bị Tòa án nhân dân dân thành Tam Kỳ xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nên cũng cần xem xét để lượng hình.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã bồi thường xong thiệt hại cho người

bị hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[5] Tại thời điểm xét xử vụ án này thì các bị cáo Lương P1 đang chấp hành hình phạt 03 năm tù và bị cáo Lương Công H đang chấp hành hình phạt 30 tháng tù, đều về tội về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2023/HS-ST của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ tỉnh Quảng Nam. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 1 Điều 56 và Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trị giá tài sản các bị cáo trộm cắp theo kết quả định giá là 54.035.000đ (Năm mươi tư triệu không trăm ba mươi lăm nghìn) đồng. Quá trình điều tra đã thu hồi và trả lại một số tài sản cho bị hại; đối với một số tài sản không thu hồi lại được, có giá trị 16.890.000đ (Mười sáu triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng) các bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại nên bị hại không yêu cầu gì thêm (Lương Công Hưng gia đình đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 8.500.000 đồng theo Biên lai thu số 0011252 ngày 03/5/2024 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện N, Lương P3 đã bồi thường trực tiếp cho bị hại là 8.390.000 đồng nên HĐXX không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng và các vấn đề liên quan:

[7.1]. Các vật chứng đều đã được giao trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp trong giai đoạn điều tra, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Các vật chứng là các tài sản bị cáo trộm cắp đã thu hồi được, đây là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn D nên CơCảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho ông Trần Văn D là phù hợp.

[7.2]. Đối với Hồ Tâm P2: Mặc dù tại Cơ quan điều tra Lương Công H và L có khai vụ án xảy ra có sự tham gia của Hồ Tâm P2, nhưng qua điều tra, đối chất cũng như tại phiên tòa hôm nay Hồ Tâm P2 không thừa nhận có tham gia trộm cắp tài sản tại cơ sở đáDũng thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện N và các bị cáo cho rằng Hồ Tâm P2 không tham gia trộm cắp như đã khai tại cơđiều tra; ngoài lời khai của Lươngvà Lương Công H4 có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay không có chứng cứ nào khác nên không đủ cơ sở để quy trách nhiệm hình sự đối với Hồ Tâm P2.Đối với ông Phạm D1 và bà Phạm Thị L1 đã mua tài sản do các bị cáo trộm cắp nhưng khi mua các tài sản này, ông D1 và bà L1 không biết đó là tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông D1, bà L1 là phù hợp.

Đối với bà Trương Thị H3 cho bị cáo Lương Công H4 thuê xe ôtô mà bị cáo đi trộm cắp, nhưng khi cho thuê xe thì bà H3 không biết bị cáo H4 thuê xe để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà Trương Thị H3 là phù hợp.

[8] Biện pháp tư pháp: Số tiền thu được từ bán tài sản trộm cắp là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) các bị cáo có được là số tiền do phạm tội mà có nên áp dụng điểm

b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự truy thu sung công quỹ Nhà nước; Truy thu mỗi bị cáo 2.500.000 đồng (bị cáo H4 là 2.500.000 đồng, bị cáo P1 2.500.000 đồng).

[9]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn tại phiên tòa hôm nay về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt và các vấn đề khác đối với các bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[10] Các bị cáo Lương Công H4, Lương P1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự. Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương P1.

Tuyên bố các bị cáo Lương Công H4, Lương P1 phạm tội :"Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Lương P1 39 tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tổng hợp với hình phạt 03 (Ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 104/2023/HS-ST ngày 08/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Buộc bị cáo Lương P1 phải chấp hành hình phạt chung là 6 (Sáu) năm 3 (Ba) tháng về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 15/4/2023

- Xử phạt bị cáo Lương Công H4 36 tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tổng hợp với hình phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội "Trộmtài sản" tại Bản án số 104/2023/HS-ST ngày 08/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Buộc bị cáo Lương Công H4 phải chấp hành hình phạt chung là 5 (Năm) năm 6 (S2) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; thời hạn tù tính từ ngày 15/4/2023

2.Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại, cụ thể: Tại phiên tòa bị cáo Lương P1 phải bồi thường cho ông Trần Văn D số tiền 8. 390.000 đồng; bị cáo Lương Công H4 đã bồi thường cho ông Trần Văn D số tiền 8.500.000 đồng theo biên lai thu số 0011252 ngày 03/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Sơn, ông Trần Văn D được nhận lại số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Sơn.

3. Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hìnhtuyên: Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) do phạm tội mà có; Truy thu bị cáo H4 là 2.500.000 đồng, bị cáo P1 2.500.000 đồng.

4. Về án phí: Áp dụng cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,bị cáo Lương PhườngLương Công Hưng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 422.250 (Bốn trăm hai mươi hai nghìhai trăm năm mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Nông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nông Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Nông Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Tam